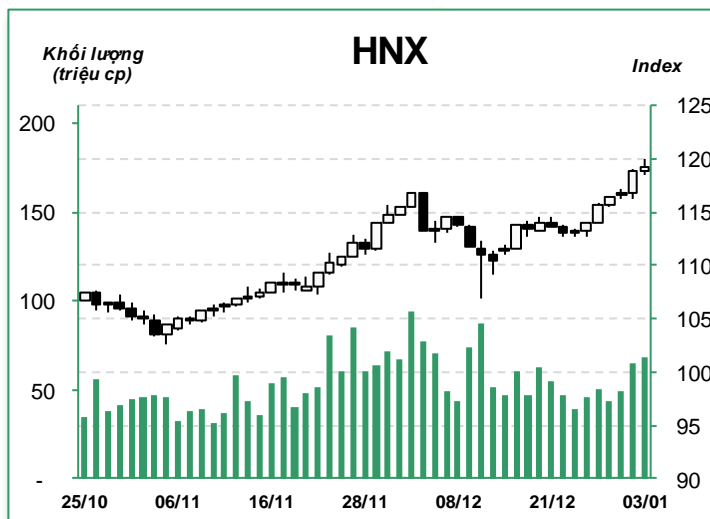
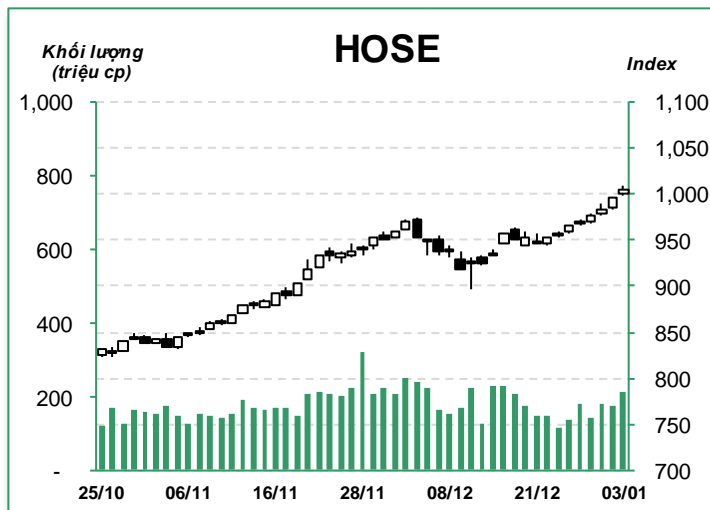


## Tổng quan thị trường

3/1/2018	HOSE		VN30		HNX	
	Giá trị	Thay đổi %	Giá trị	Thay đổi %	Giá trị	Thay đổi %
<b>Giá trị đóng cửa</b>	<b>1,005.67</b>	<b>0.99%</b>	<b>1,004.66</b>	<b>1.20%</b>	<b>119.19</b>	<b>0.27%</b>
Cuối tuần trước	984.24	2.18%	975.52	2.99%	116.86	1.99%
Trung bình 20 ngày	954.15	5.40%	946.09	6.19%	113.99	4.56%
<b>Tổng KLGD (triệu cp)</b>	<b>237.30</b>	<b>27.56%</b>	<b>90.64</b>	<b>12.22%</b>	<b>86.74</b>	<b>34.06%</b>
<b>KLGD khớp lệnh</b>	<b>212.76</b>	<b>22.89%</b>	<b>86.29</b>	<b>15.92%</b>	<b>68.47</b>	<b>6.45%</b>
Trung bình 20 ngày	174.34	22.03%	55.68	54.96%	54.62	25.35%
<b>Tổng GTGD (tỷ đồng)</b>	<b>6,342.38</b>	<b>11.63%</b>	<b>3,549.58</b>	<b>3.23%</b>	<b>1,751.93</b>	<b>80.65%</b>
<b>GTGD khớp lệnh</b>	<b>5,675.91</b>	<b>10.83%</b>	<b>3,326.64</b>	<b>9.28%</b>	<b>1,155.36</b>	<b>20.78%</b>
Trung bình 20 ngày	4,275.21	48.35%	2,357.58	50.56%	782.20	123.97%
	<b>Tỷ trọng</b>		<b>Tỷ trọng</b>		<b>Tỷ trọng</b>	
<b>Số mã tăng</b>	142	41%	17	57%	87	23%
<b>Số mã giảm</b>	149	43%	12	40%	116	30%
<b>Số mã đứng giá</b>	57	16%	1	3%	181	47%



Thanh khoản bùng nổ với khối lượng khớp lệnh tăng vọt, cả hai chỉ số đồng loạt đóng cửa tăng điểm trong đó VN-Index đã chinh phục thành công mốc 1,000 điểm, dẫn đầu bởi nhóm thực phẩm và đồ uống. Trên sàn Hà Nội, diễn biến tăng điểm diễn ra tương tự tuy nhiên chỉ số vẫn còn khá giằng co với số lượng mã giảm áp đảo hơn.

Trong phiên hôm nay, VN-Index tiếp tục bùng nổ với gần 10 điểm tăng, chủ yếu nhờ vào SAB và VIC, đồng thời, nhóm dầu khí cũng phục hồi trở lại, hỗ trợ chỉ số đóng cửa tại mốc 1005.67 điểm (+0.99%). KLGD khớp lệnh đạt 212.8 triệu cổ phiếu (+22.9%), tương đương 5,676 tỷ đồng giá trị (+10.8%).

Nhóm thực phẩm dẫn đầu mức tăng với hầu hết mã đồng loạt tăng điểm SAB (+5.0%), VNM (+1.1%), MSN (+3.1%), VCF (+5.8%). Nhóm bất động sản cũng duy trì trạng thái tích cực trong phiên hôm nay VIC (+2.9%), NVL (+2.1%), KDH (+2.2%), BCI (+3.2%). Bên cạnh đó, các cổ phiếu dầu khí bật tăng trở lại GAS (+2.2%), PVD (+6.1%), PXS (+3.9%) sau thông tin tích cực từ kết quả kinh doanh. Theo đó, GAS ước các chỉ tiêu tài chính năm 2017 đều vượt kế hoạch, tăng từ 9-15% so với năm trước, đóng góp lớn vào doanh thu của PVN, ngoài ra, PVD cũng có thông báo về 4 giàn khoan có việc làm tại nước ngoài cùng với doanh thu 2017 vượt kế hoạch 63%, các thông tin này có thể đã hỗ trợ cho diễn biến giá của các cổ phiếu dầu khí. Nhóm chứng khoán cũng có sự phục hồi tương tự, các cổ phiếu tăng nhẹ trong phiên SSI (+3.8%), HCM (+4.2%), VCI (+3.0%). Trong khi đó, nhóm xây dựng ROS (-4.4%), CTD (-0.2%), REE (-0.2%) và ngân hàng BID (-0.7%), CTG (-0.6%), MBB (-0.9%) diễn biến trái chiều với thị trường sau phiên bùng nổ đầy tích cực hôm qua, các cổ phiếu hạ nhiệt dần và rơi vào trạng thái điều chỉnh nhẹ.

Khối ngoại mua ròng 231.8 tỷ đồng trên sàn HOSE (-9.5%), tập trung ở các mã VIC (+66.9 tỷ), VNM (+35.8 tỷ), KDC

## Giao dịch thỏa thuận

Mã CK	Khối lượng ('000 cp)	GTGD (tỷ đồng)
<b>HOSE</b>		
NVL	1,455.0	94.79
VPB	1,750.0	80.50
GAS	300.0	29.10
CTG	1,130.0	28.81
GMD	698.0	27.78
HBC	520.0	23.01
VJC	135.0	20.68
SAM	2,720.0	20.06
ITA	4,060.0	13.35
HNG	1,359.2	13.30
<b>HNX</b>		
TAG	15,929.2	555.93
VTV	1,300.0	21.80
VGC	300.0	8.22
DNP	135.0	2.97
MBS	200.0	2.56
PVS	80.0	1.82
VTJ	180.0	1.80
ACB	20.1	0.70
TVC	50.0	0.43
KLF	50.1	0.19

(+32.3 tỷ) và bán ròng chủ yếu ở GAS (-18.8 tỷ), VHC (-14.5 tỷ), BFC (-10.3 tỷ).

Trong khi đó trên sàn Hà Nội, nhóm cổ phiếu tài chính đảo chiều giảm điểm gây sức ép không nhỏ đến chỉ số. Tuy nhiên, động lực từ những mã trụ cột thuộc nhóm vật liệu xây dựng và dầu khí đã hỗ trợ HNX-Index đóng cửa trong sắc xanh với giá trị đạt 119.19 điểm (+0.27%) với KLGD khớp lệnh đạt 68.5 triệu cổ phiếu (+6.4%), tương đương 1155.4 tỷ đồng giá trị (+20.8%).

Chỉ số HNX-Index được dẫn dắt bởi đà tăng đến từ nhóm vật liệu xây dựng, dẫn đầu bởi VCS (+7.8%) sau thông tin dự kiến sẽ thực hiện tạm ứng cổ tức năm 2017 lần 2 bằng tiền mặt với tỷ lệ 20%. Cùng với đó, cổ phiếu dầu khí PVS cũng có phiên tăng tích cực khi kích trần trong phiên hôm nay, ngoài ra, các mã dầu khí khác là PVB (+5.1%), PVC (+2.5%), PLC (+1.2%) cũng có diễn biến tích cực tương tự. Các cổ phiếu xây dựng VCG (+5.4%), CTX (+4.1%), TV3 (+9.9%) cũng duy trì được trạng thái tăng, trong khi đó, các nhóm cổ phiếu bất động sản OCH (-9.2%), VPI (-0.6%), NDX (-2.2%), vận tải DL1 (-9.7%), MAS (-1.7%), MAC (-3.7%) và nhựa NTP (-2.4%), DNP (-1.0%), TPP (-9.7%) diễn biến trái ngược khi giảm điểm tiêu cực, đặc biệt ở cổ phiếu nhựa NTP khi đây đã là phiên giảm thứ ba liên tiếp của cổ phiếu này sau khi liên tục bị khối ngoại bán ròng.

Khối ngoại mua ròng 23.6 tỷ đồng trên sàn Hà Nội (-29.0%), tập trung mua ròng ở các mã VGC (+20.6 tỷ), VCG (+19.3 tỷ), SHS (+2.7 tỷ) và các cổ phiếu PVS (-13.9 tỷ), BCC (-4.5 tỷ), NTP (-1.7 tỷ) bị bán ròng nhiều nhất.

Theo quan điểm kỹ thuật, VN Index có phiên tăng điểm vượt lên trên ngưỡng kháng cự tâm lý 1.000 điểm. Khối lượng giao dịch gia tăng mạnh trên mức bình quân 10 và 20 phiên hàm ý dòng tiền đang gia nhập thị trường tích cực. Không những vậy, chỉ số tiếp tục duy trì đóng cửa trên hầu hết các đường MA quan trọng từ MA 5 tới MA 200 cho thấy xu hướng tăng đang tiếp diễn. Thêm vào đó, chỉ báo xu hướng như ADX đang đi lên vùng 37, kèm theo đường +DI có nằm trên và có xu hướng nói rộng khoảng cách lên phía trên so với đường -DI phát đi tín hiệu xác nhận xu hướng tăng hiện tại. Bên cạnh đó, các chỉ báo kỹ thuật khác, như MACD và RSI đang đi lên tích cực cho thấy chỉ số có thể tiếp tục tiến lên thử thách ngưỡng 1028 điểm (Fib 61.8). Đối với sàn Hà Nội, HNX Index cũng có diễn biến tương tự. Chỉ số tiếp tục đi lên thứ bảy liên tiếp và duy trì đóng cửa trên MA 20 cho thấy xu hướng phục hồi có thể còn tiếp diễn. Chỉ số có thể tiếp tục tiến lên thử thách ngưỡng 119.8 điểm (Fib 161.8). Nhìn chung, phiên tăng điểm 03/01 cho thấy xu hướng tăng điểm đang tiếp diễn. Thị trường có thể tiếp tục tiến lên thử thách các ngưỡng kháng cự cao hơn. Do đó, chúng tôi duy trì khuyến nghị, nhà đầu tư có thể tiếp tục tích lũy thêm các cổ phiếu có tính dẫn dắt, có kỳ vọng kết quả kinh doanh quý 4/2017 và triển vọng kinh doanh 2018 khả quan.

## Thông kê top 5 cổ phiếu giao dịch khớp lệnh

### HOSE

#### Top 5 tăng giá

Mã CK	Giá đóng cửa ('000)	KLGD ('000 CP)	Thay đổi (%)
HOT	19.2	0.0	7.0%
TIE	10.8	0.0	6.9%
PAN	40.5	110.4	6.9%
PNC	27.3	5.3	6.9%
KPF	32.8	157.9	6.9%

#### Top 5 giảm giá

Mã CK	Giá đóng cửa ('000)	KLGD ('000 CP)	Thay đổi (%)
PTC	5.6	15.4	-7.0%
HTL	38.6	0.3	-7.0%
SCD	37.1	10.1	-6.9%
SVI	42.6	0.1	-6.9%
VID	7.3	39.2	-6.8%

#### Top 5 giá trị

Mã CK	Giá đóng cửa ('000)	Giá trị (tỷ đồng)	Thay đổi (%)
VIC	80.5	405.7	2.9%
SSI	30.2	308.1	3.8%
HPG	47.6	231.5	-0.2%
VJC	148.3	223.3	0.5%
STB	13.4	211.0	-0.4%

#### Top 5 khối lượng

Mã CK	Giá đóng cửa ('000)	KLGD ('000 CP)	Thay đổi (%)
FLC	6.8	15,867.1	-1.9%
STB	13.4	15,695.4	-0.4%
SSI	30.2	10,288.9	3.8%
MBB	26.3	7,574.3	-0.9%
ASM	10.9	6,782.8	2.4%

### HNX

#### Top 5 tăng giá

Mã CK	Giá đóng cửa ('000)	KLGD ('000 CP)	Thay đổi (%)
PVS	25.3	13,989.4	10.0%
KDM	3.3	281.1	10.0%
SJ1	16.5	35.2	10.0%
TV3	33.2	0.1	9.9%
SDG	20.0	0.1	9.9%

#### Top 5 giảm giá

Mã CK	Giá đóng cửa ('000)	KLGD ('000 CP)	Thay đổi (%)
SAF	57.6	1.9	-10.0%
CLH	13.8	0.1	-9.8%
DL1	61.4	8.0	-9.7%
TPP	14.0	2.4	-9.7%
TDN	5.7	85.8	-9.5%

#### Top 5 giá trị

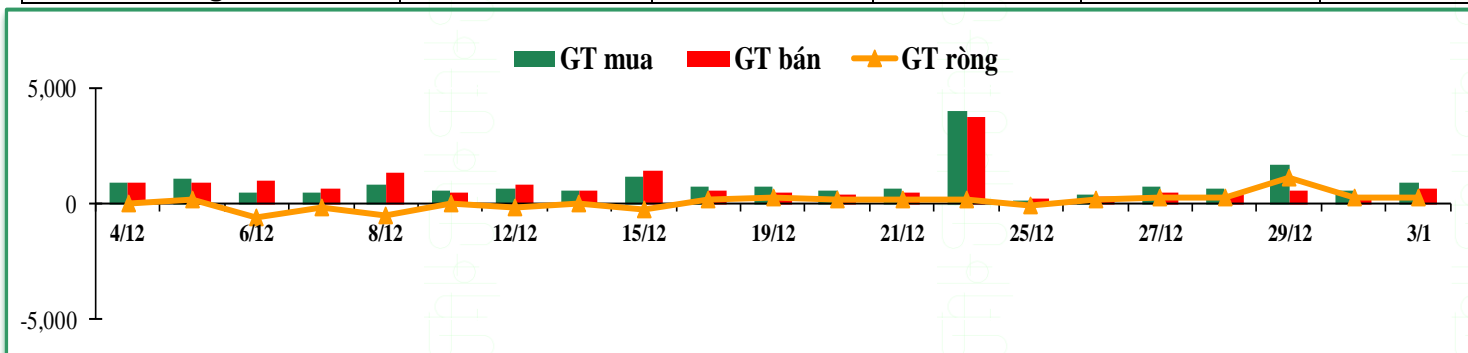
Mã CK	Giá đóng cửa ('000)	Giá trị (tỷ đồng)	Thay đổi (%)
PVS	25.3	333.2	10.0%
ACB	38.7	195.8	-0.3%
SHB	9.8	156.3	0.0%
VCG	23.3	105.5	5.4%
SHS	21.4	61.9	-0.5%

#### Top 5 khối lượng

Mã CK	Giá đóng cửa ('000)	KLGD ('000 CP)	Thay đổi (%)
SHB	9.8	15,784.6	0.0%
PVS	25.3	13,989.4	10.0%
ACB	38.7	5,056.5	-0.3%
VCG	23.3	4,618.6	5.4%
SHS	21.4	2,871.3	-0.5%

## Giao dịch nhà đầu tư nước ngoài

Sàn GD	GT Mua	% Thị trường	GT Bán	% Thị trường	Mua-Bán
HOSE	844.6	14.9%	612.8	10.8%	231.8
HNX	75.7	6.6%	52.1	4.5%	23.6
<b>Tổng số</b>	<b>920.3</b>		<b>664.9</b>		<b>255.4</b>



### HOSE

#### Top 5 mua nhiều nhất

Mã CK	Giá đóng cửa ('000)	Giá trị (tỷ đồng)	Thay đổi (%)
VIC	80.5	88.4	2.9%
HPG	47.6	83.8	-0.2%
VNM	213.9	79.7	1.1%
VPB	43.4	76.5	0.1%
SSI	30.2	57.1	3.8%

#### Top 5 bán nhiều nhất

Mã CK	Giá đóng cửa ('000)	Giá trị (tỷ đồng)	Thay đổi (%)
VPB	43.4	76.5	0.1%
GAS	97.4	62.0	2.2%
SSI	30.2	58.4	3.8%
HPG	47.6	55.8	-0.2%
HBC	45.7	53.2	6.3%

#### Top 5 mua ròng

Mã CK	Giá đóng cửa ('000)	Giá trị (tỷ đồng)	Thay đổi (%)
VIC	80.5	66.9	2.9%
VNM	213.9	35.8	1.1%
KDC	43.8	32.3	4.3%
HPG	47.6	28.0	-0.2%
NKG	41.4	24.7	1.0%

### HNX

#### Top 5 mua nhiều nhất

Mã CK	Giá đóng cửa ('000)	Giá trị (tỷ đồng)	Thay đổi (%)
VGC	27.4	34.3	0.0%
VCG	23.3	19.3	5.4%
PVS	25.3	14.9	10.0%
SHS	21.4	2.7	-0.5%
SHB	9.8	1.5	0.0%

#### Top 5 bán nhiều nhất

Mã CK	Giá đóng cửa ('000)	Giá trị (tỷ đồng)	Thay đổi (%)
PVS	25.3	28.8	10.0%
VGC	27.4	13.7	0.0%
BCC	7.3	4.5	-6.4%
NTP	66.1	1.7	-2.4%
MAS	87.5	1.1	-1.7%

#### Top 5 mua ròng

Mã CK	Giá đóng cửa ('000)	Giá trị (tỷ đồng)	Thay đổi (%)
VGC	27.4	20.6	0.0%
VCG	23.3	19.3	5.4%
SHS	21.4	2.7	-0.5%
SHB	9.8	1.5	0.0%
NDF	3.7	0.8	-5.1%

## Tin trong nước

### **Năm 2017 ngành dệt may xuất siêu đạt kỷ lục**

Theo số liệu thống kê của Tổng cục Hải quan, trong 11 tháng đầu năm 2017 xuất khẩu nhóm hàng dệt và may mặc của Việt Nam đạt 28,84 tỷ USD, tăng 11% so với cùng kỳ năm 2016 – đây là mức tăng trưởng khá so với mức tăng 5,2% của cùng kỳ năm 2016. Như vậy, ngành dệt may đã hoàn thành 94% kế hoạch xuất khẩu – cao hơn so với mức thực hiện 85,5% của cùng kỳ năm 2016.

Ước cả năm 2017, xuất khẩu toàn ngành dệt may đạt 31 tỷ USD, tăng khoảng 10% so với con số 28,3 tỷ USD của năm 2016; trong khi nhập khẩu nguyên phụ liệu dệt may ước đạt 19 tỷ USD, tăng 11,5% so với năm 2016. Nếu trừ đi lượng nguyên phụ liệu nhập khẩu phục vụ làm hàng nội địa, thì thặng dư thương mại đạt 15,5 tỷ USD – mức cao nhất từ trước tới nay. Các chuyên gia đánh giá, đây là một sự tăng trưởng kỳ tích của ngành dệt may, mặc dù không có TPP.

### **Dự báo xuất khẩu dệt may năm 2018 đạt 35 tỷ USD**

Năm 2017 không có nhiều thuận lợi, nhưng vẫn tăng trưởng trên 10% so với năm 2016. Dự báo, năm 2018 tăng trưởng 10 – 12% so với năm 2017, đạt 34,4 – 35 tỷ USD; ngành dệt may có thể tiếp tục là ngành thu ngoại tệ nhiều thứ hai về cho Việt Nam (sau nhóm hàng điện thoại).

Xuất khẩu hàng may mặc sang các nước ASEAN đang rất thuận lợi, nhờ sức cạnh tranh cao và tận dụng hiệu quả những lợi ích từ việc tham gia cộng đồng kinh tế ASEAN mang lại. Xuất khẩu sang thị trường này năm 2017 ước đạt 860 triệu USD, tăng 26% so với năm 2016. Dự báo, năm 2018 tiếp tục tăng trưởng mạnh.

### **Xuất khẩu thủy sản lập kỷ lục 8,3 tỷ USD**

Theo báo cáo mới nhất của Bộ NN&PTNT, xuất khẩu của thủy sản trong năm 2017 đạt trên 8,3 tỷ USD và là mức cao nhất từ trước đến nay.

Theo báo cáo mới nhất của Bộ NN&PTNT, giá trị xuất khẩu thủy sản tháng 12/2017 ước đạt 714 triệu USD, đưa khối lượng xuất khẩu thủy sản năm 2017 ước đạt 8,32 tỷ USD, tăng 18% so với cùng kỳ năm 2016.

Mỹ, Nhật Bản, Trung Quốc và Hàn Quốc là 4 thị trường nhập khẩu hàng đầu của thủy sản Việt Nam, chiếm 55,3% tổng giá trị xuất khẩu thủy sản. Các thị trường có giá trị xuất khẩu thủy sản tăng mạnh là Trung Quốc (64,4%), Hà Lan (48,6%), Anh (36,4%), Hàn Quốc (29,1%), Canada (22,3%) và Nhật Bản (20%).

Cũng trong tháng 12/2017, ước giá trị nhập khẩu mặt hàng thủy sản đạt 152 triệu USD, đưa giá trị nhập khẩu thủy sản năm 2017 đạt 1,45 tỷ USD, tăng 30,4% so với cùng kỳ năm 2016.

Theo Hiệp hội Chế biến và xuất khẩu thủy sản Việt Nam (VASEP), đóng góp lớn nhất vào kim ngạch xuất khẩu thủy sản vẫn là mặt hàng tôm với mức tăng trưởng trên 21% với giá trị xuất khẩu đạt 3,8 tỷ USD.

Tiếp đến là cá tra đạt gần 1,8 tỷ USD, dù gặp khó khăn ở nhiều thị trường lớn nhưng tổng cộng vẫn tăng gần 4% so với năm 2016.

Xuất khẩu cá ngừ và mực, bạch tuộc đều có khả năng chạm mức gần 600 triệu USD, tăng lần lượt 16% và 42% so với năm 2016.



## Tin doanh nghiệp niêm yết

### **TPBank sắp niêm yết cổ phiếu trên HOSE**

**rong năm qua, hàng loạt cổ phiếu ngân hàng đã chào sàn chứng khoán, trong khi khá nhiều đơn vị lựa chọn UPCoM, TPBank dự kiến sẽ niêm yết thẳng trên HOSE.**

Sở GDCK TP.HCM (HOSE) vừa thông báo đã nhận được hồ sơ niêm yết cổ phiếu của TPBank vào ngày 29/12/2017, thời gian dự kiến niêm yết của TPBank là cuối quý I/2018, sau khi Ngân hàng hoàn tất đợt phát hành tăng vốn 15%.

Được biết, TPBank sẽ niêm yết 555 triệu cổ phiếu trên HOSE với mã chứng khoán TPB. Ngoài ra, TPBank còn có 29,21 triệu cổ phiếu TPB cổ phiếu ưu đãi cổ tức.

Mới đây nhất, ngày 7/12, Quỹ đầu PYN Fund Management đã ký kết hợp đồng mua bán cổ phần với TPBank. Theo đó, PYN Elite Fund sẽ sở hữu 4,99% vốn sau phát hành của TPBank với giá trị gần 40 triệu USD. PYN Elite Fund là quỹ đầu tư nước ngoài lớn thứ ba trên thị trường Việt Nam với tổng giá trị danh mục đầu tư đạt 417 triệu Euro.

Thông tin từ TPBank cho biết, kết thúc năm 2017, các chỉ số tài chính của TPBank đều có sự tăng trưởng ấn tượng, sau khi trích lập đầy đủ dự phòng rủi ro, lợi nhuận của TPBank đã vượt mức 1.205.000 tỷ đồng, tăng trên 70% so với năm 2016. Tổng tài sản của nhà băng cũng đạt trên 124.000 tỷ đồng so với khoảng 105,8 tỷ đồng trong cùng kỳ năm trước, mức tăng trưởng trên 17,2%.

Năm 2017, tăng trưởng tín dụng của TPBank là 71.295 tỷ đồng, đạt 103% kế hoạch năm và tăng gần 22% so với năm 2016, chất lượng tín dụng của TPBank được kiểm soát tốt với tỷ lệ nợ xấu 0,87%, nằm trong nhóm ngân hàng có chất lượng tín dụng tốt nhất trên thị trường.

### **GAS chỉ bán được nửa lượng cổ phiếu PCG đăng ký bán**

**Tổng công ty Khí Việt Nam – CTCP (PVGas – mã chứng khoán GAS) vừa thông báo kết quả việc thoái vốn khỏi Công ty cổ phần Đầu tư phát triển Gas Đô thị (PCG – sàn HNX) với tỷ lệ thành công đạt 50%.**

Theo thông báo, từ ngày 30/11 đến ngày 29/12/2017, PVGAS đã bán được 3,35 triệu cổ phiếu PCG trong tổng số 6,7 triệu cổ phiếu đăng ký bán. Qua đó, tổ chức này giảm sở hữu tại PCG từ 6,7 triệu cổ phiếu, tỷ lệ 35,51% xuống còn 3,55 triệu cổ phiếu, tỷ lệ 17,75%.

Nguyên nhân bán không hết lượng cổ phiếu PCG đăng ký là do điều kiện thị trường không phù hợp.

Như vậy, sau giao dịch, PVGAS vẫn là cổ đông lớn thứ 2 của PCG, sau Công ty TNHH Khí XinAo nắm giữ 8,28 triệu cổ phiếu, tỷ lệ 43,89%. Cuối năm 2017 vừa qua, PCG cũng đã đón nhận thêm 2 cổ đông lớn mới là CTCP Đầu tư Việt Tú và ông Nguyễn Thanh Tú với tỷ lệ sở hữu lần lượt 10,02% và 11,91%.

### **SHB chốt danh sách cổ đông trả cổ tức cổ phiếu tỷ lệ 7,5%**

Ngân hàng Thương mại cổ phần Sài Gòn - Hà Nội (HNX: SHB) vừa thông báo về ngày đăng ký cuối cùng để thực hiện quyền nhận cổ tức bằng cổ phiếu 2016 tỷ lệ 7,5% và ứng cử, đề cử bầu bổ sung thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2017-2022.

Theo đó, SHB sẽ chốt danh sách cổ đông trả cổ tức bằng cổ phiếu năm 2016 vào ngày 12/1. Tỷ lệ thực hiện 7,5%/cổ phiếu (người sở hữu 1.000 cp sẽ được nhận thêm 75 cổ phiếu mới).

Hiện nay SHB có hơn 1.119 triệu cp đang lưu hành, như vậy, số lượng cổ phiếu mà nhà băng này định phát hành gần 84 triệu cp, qua đó tăng vốn điều lệ lên hơn 12.000 tỷ đồng.

## Cổ phiếu khuyến nghị trong ngày

STT	Mã CK	Khuyến nghị	Ngày khuyến nghị	Giá hiện tại	Giá thực hiện	LN/Lỗ hiện tại	Giá mục tiêu	Giá cắt lỗ	LN dự kiến	Lỗ dự kiến	Lý Do
1	DVN	Nắm giữ	27/12/2017	22.4	20.8	7.7%	24.3	19.0	17%	-9%	Xu hướng tăng đang tiếp diễn

## Danh mục cổ phiếu đã khuyến nghị

STT	Mã CK	Khuyến nghị	Ngày khuyến nghị	Giá hiện tại	Giá thực hiện	LN/Lỗ hiện tại	Giá mục tiêu	Giá cắt lỗ	LN dự kiến	Lỗ dự kiến	Ghi Chú
1	CSV	Nắm giữ	7/12/2017	37.4	35.1	6.4%	44.4	33.5	26%	-5%	Nâng giá mục tiêu lên 44.4 ngàn
2	NVL	Nắm giữ	13/12/2017	66.9	62.5	7.0%	68.0	61.0	9%	-2%	
3	TCM	Nắm giữ	15/12/2017	29.8	28.1	6.0%	32.7	26.1	16%	-7%	
4	SSI	Nắm giữ	18/12/2017	30.2	27.1	11.4%	31.6	25.8	17%	-5%	
5	VIC	Nắm giữ	19/12/2017	80.5	74.0	8.8%	81.6	70.0	10%	-5%	
6	MBB	Mua	19/12/2017	26.3	24.7	6.5%	27.6	23.2	12%	-6%	
7	DVN	Nắm giữ	27/12/2017	22.4	20.8	7.7%	24.3	19.0	17%	-9%	
8	SHB	Mua	28/12/2017	9.8	9.2	6.5%	10.0	8.8	9%	-4%	
9	VRE	Mua	3/1/2018	47.4	47.4	0.1%	54.0	45.6	14%	-4%	

Bản tin này được cung cấp bởi Phòng phân tích – CTCP chứng khoán Phú Hưng. Tất cả những thông tin đều được thu thập từ các nguồn đáng tin cậy. Tuy nhiên do thị trường chứng khoán còn chịu ảnh hưởng bởi nhiều nhân tố phức tạp và khó dự báo nên quý nhà đầu tư cần tự chịu trách nhiệm về các hoạt động đầu tư của mình.

## Cập nhật danh mục cổ phiếu phân tích

Mã CK	Sàn	Thị giá	Giá mục tiêu*	Ngày ra báo cáo	Lợi nhuận 2018E (tỷ)	EPS 2018E	BV 2018E	ROE 2018E	ROA 2018E	PE 2018E	PB 2018E	Cổ tức dự kiến**
<a href="#">DBD</a> (New)	UPCOM	53,500	61,168	28/12/2018	170	3,242	31,979	17%	20%	19.0	1.9	15%
<a href="#">PME</a> (New)	HOSE	88,400	103,340	18/12/2017	335	4,669	32,028	17%	14%	22.0	3.2	20%
<a href="#">PLP</a> (New)	HOSE	20,300	28,591	07/12/2017	64.40	4,291	10,000	29%	14%	5.8	1.6	N/A
<a href="#">GAS</a> (New)	HOSE	97,400	96,900	08/12/2017	5,286	5,286	10,114	23%	16%	18.4	4.1	25%
<a href="#">DCM</a> (New)	HOSE	13,550	14,700	17/11/2017	737	1,393	11,394	12%	6%	11.0	1.3	10%
<a href="#">IMP</a> (New)	HOSE	66,000	72,390	15/11/2017	133	3,101	27,279	11%	9%	23.0	2.7	10%
<a href="#">CVT</a>	HOSE	54,100	58,300	10/11/20017	197	6,966	18,497	38%	17%	8.7	3.1	30-35%
<a href="#">NTP</a>	HOSE	66,100	67,100	01/11/2017	472	5,285	23,323	24%	13%	12.7	2.9	25%
<a href="#">TLG</a>	HOSE	102,000	109,000	24/10/2017	265	5,316	20,398	24%	16.5%	10.7	3.08	20%
<a href="#">VDP</a>	HOSE	38,000	42,816	23/10/2017	47	3,646	29,669	12%	9%	11.7	1.4	n/a
<a href="#">TRA</a>	HOSE	116,000	123,593	19/10/2017	249	6,000	27,247	22%	16%	20	4.5	30%
<a href="#">BMP</a>	HOSE	86,000	78,300	20/10/2017	460.0	6,029	31,593	20%	15%	13.0	2.0	25%
<a href="#">HAR</a>	HOSE	8,590	14,871	03/10/2017	42.5	420	11,784	4%	3%	30.1	1.1	N/A
<a href="#">MWG</a>	HOSE	134,600	122,000	28/09/2017	2,165	6,888	25,080	27%	8%	14.3	6.3	n/a
<a href="#">NKG</a>	HOSE	41,400	41,200	29/09/2017	782	6,018	22,845	34%	11%	7.0	2.0	15%
<a href="#">LAS</a>	HNX	14,100	23,400	22/09/2017	172	1,527	11,390	13%	6%	12.0	2.0	10%
<a href="#">PAC</a>	HOSE	48,000	60,520	20/09/2017	165	3,558	17,463	20%	8%	14.6	3.0	23%
<a href="#">VNM</a>	HOSE	213,900	167,000	18/09/2017	11,664	8,036	16,867	47%	36%	18.7	8.0	n/a
<a href="#">DGW</a>	HOSE	21,200	18,900	08/09/2017	50	1,260	16,609	8%	4%	13.1	1.0	7%
<a href="#">NAF</a>	HOSE	21,100	32,800	07/09/2017	61	2,022	13,173	16%	11%	18.8	2.3	10%
<a href="#">TCM</a>	HOSE	29,800	31,050	01/09/2017	178	3,449	20,393	17%	6%	8.1	1.4	5%
<a href="#">BFC</a>	HOSE	32,950	47,400	30/08.2017	322	5,646	18,396	33%	9%	8.4	2.5	30%

\* Giá mục tiêu chưa điều chỉnh cổ tức sau ngày báo cáo.

\*\* Tỷ lệ cổ tức dự kiến năm 2016 trên mệnh giá.

Bản tin này được cung cấp bởi Phòng phân tích – CTCP chứng khoán Phú Hưng. Tất cả những thông tin đều được thu thập từ các nguồn đáng tin cậy. Tuy nhiên do thị trường chứng khoán còn chịu ảnh hưởng bởi nhiều nhân tố phức tạp và khó dự báo nên quý nhà đầu tư cần tự chịu trách nhiệm về các hoạt động đầu tư của mình.



## Đảm bảo phân tích

Mỗi nhân viên phụ trách về phân tích, chiến lược hay nghiên cứu chịu trách nhiệm cho sự chuẩn bị và nội dung của tất cả các phần có trong bản báo cáo nghiên cứu này đảm bảo rằng, tất cả các ý kiến của những người phân tích, chiến lược hay nghiên cứu đều phản ánh trung thực và chính xác ý kiến cá nhân của họ về những vấn đề trong bản báo cáo. Mỗi nhân viên phân tích, chiến lược hay nghiên cứu đảm bảo rằng họ không được hưởng bất cứ khoản chi trả nào trong quá khứ, hiện tại cũng như tương lai liên quan đến các khuyến cáo hay ý kiến thể hiện trong bản báo cáo này.

## Định nghĩa xếp loại

**Overweight (OW)** =cao hơn thị trường nội địa trên 10%

**Neutral (N)** =bằng thị trường nội địa với tỷ lệ từ +10%~ -10%

**Underweight (UW)** =thấp hơn thị trường nội địa dưới 10%.

**Not Rated (NR)** = cổ phiếu không được xếp loại trong Phú Hưng hoặc chưa niêm yết.

Biểu hiện được xác định bằng tổng thu hồi trong 12 tháng (gồm cả cổ tức).

## Miễn trách

Thông tin này được tổng hợp từ các nguồn mà chúng tôi cho rằng đáng tin cậy, nhưng chúng tôi không chịu trách nhiệm về sự hoàn chỉnh hay tính chính xác của nó. Đây không phải là bản chào hàng hay sự nài khẩn mua của bất cứ cổ phiếu nào. Chứng khoán Phú Hưng và các chi nhánh và văn phòng và nhân viên của mình có thể có hoặc không có vị trí liên quan đến các cổ phiếu được nhắc tới ở đây. Chứng khoán Phú Hưng (hoặc chi nhánh) đôi khi có thể có đầu tư hoặc các dịch vụ khác hay thu hút đầu tư hoặc các hoạt động kinh doanh khác cho bất kỳ công ty nào được nhắc đến trong báo cáo này. Tất cả các ý kiến và dự đoán có trong báo cáo này được tạo thành từ các đánh giá của chúng tôi vào ngày này và có thể thay đổi không cần báo trước.

### © Công ty Cổ phần Chứng khoán Phú Hưng (PHS).

Tòa nhà CR3-03A, Tầng 3, 109 Tôn Dật Tiên, Phường Tân Phú, Quận 7, Tp. HCM

Điện thoại: (84-8) 5 413 5479

Fax: (84-8) 5 413 5472

Customer Service: (84-8) 5 411 8855

Call Center: (84-8) 5 413 5488

E-mail: [info@phs.vn](mailto:info@phs.vn) / [support@phs.vn](mailto:support@phs.vn) Web: [www.phs.vn](http://www.phs.vn)

#### PGD Phú Mỹ Hưng

Tòa nhà CR2-08, 107 Tôn Dật Tiên, P. Tân Phú, Quận 7, Tp. HCM

Điện thoại: (84-8) 5 413 5478

Fax: (84-8) 5 413 5473

#### Chi nhánh Quận 3

Tầng 2, Tòa nhà Phương Nam, 157 Võ Thị Sáu, Quận 3, Tp. HCM

Điện thoại: (84-8) 3 820 8068

Fax: (84-8) 3 820 8206

#### Chi Nhánh Thanh Xuân

Tầng 1, Tòa nhà 18T2, Lê Văn Lương, Trung Hòa Nhân Chính, Quận Thanh Xuân, Hà Nội.

Phone: (84-4) 6 250 9999

Fax: (84-4) 6 250 6666

#### Chi nhánh Tân Bình

Tầng trệt, P. G.4A, Tòa nhà E-Town 2, 364 Cộng Hòa, Phường 13, Quận Tân Bình, Tp.HCM.

Điện thoại: (84-8) 3 813 2401

Fax: (84-8) 3 813 2415

#### Chi Nhánh Hà Nội

Tầng 3, Tòa nhà Naforimex, 19 Bà Triệu, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội

Phone: (84-4) 3 933 4566

Fax: (84-4) 3 933 4820

#### Chi nhánh Hải Phòng

Tầng 2, Tòa nhà Eliteco, 18 Trần Hưng Đạo, Quận Hồng Bàng, Hải Phòng

Phone: (84-31) 384 1810

Fax: (84-31) 384 1801

Bản tin này được cung cấp bởi Phòng phân tích – CTCP chứng khoán Phú Hưng. Tất cả những thông tin đều được thu thập từ các nguồn đáng tin cậy. Tuy nhiên do thị trường chứng khoán còn chịu ảnh hưởng bởi nhiều nhân tố phức tạp và khó dự báo nên quý nhà đầu tư cần tự chịu trách nhiệm về các hoạt động đầu tư của mình.